

Số: 283/KH-SGD&ĐT

Hòa Bình, ngày 21 tháng 02 năm 2019

KẾ HOẠCH

Công tác phòng, chống tham nhũng ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2019

Căn cứ Luật phòng, chống tham nhũng số 55/2005/QH11 ngày 29/11/2005; Luật số 01/2007/QH 12 ngày 04/8/2007; Luật số 27/2012/QH13 ngày 23/11/2012; Nghị định số 59/2013/NĐ-CP ngày 17/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống tham nhũng;

Căn cứ Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 06/12/2012 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/5/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng lãng phí”;

Căn cứ Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung phòng chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo từ năm học 2013-2014;

Căn cứ Kế hoạch số 338/KH-SGD&ĐT ngày 08/3/2017 của Sở GD&ĐT Hòa Bình, kế hoạch thực hiện giai đoạn III (2017-2020) về công tác phòng chống tham nhũng ngành Giáo dục và Đào tạo; Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 15/02/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình, kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019;

Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng ngành Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) năm 2019, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật phòng, chống tham nhũng, các Chỉ thị, Nghị quyết, Kế hoạch của Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác phòng chống tham nhũng (PCTN);

- Tăng cường sự lãnh đạo của bộ máy hành chính Nhà nước trong công tác PCTN; nâng cao nhận thức, vai trò trách nhiệm của tập thể và cá nhân, nhất là người đứng đầu cơ quan; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức liêm chính, có phẩm chất, năng lực và trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ; xây dựng bộ máy hành chính Nhà nước trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay;

- Chủ động phòng ngừa và khắc phục những hạn chế, yếu kém về công tác PCTN; nâng cao ý thức, trách nhiệm của các đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức và học sinh, sinh viên về PCTN; loại bỏ dần các cơ hội, điều kiện phát sinh tham nhũng trong các đơn vị trong ngành Giáo dục và Đào tạo.

2. Yêu cầu

- Việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN gắn liền với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”;

- Thủ trưởng các đơn vị xây dựng kế hoạch, chương trình thực hiện công tác PCTN năm 2019 phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị; thường xuyên theo dõi, thanh tra, kiểm tra nhằm kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng và liên quan đến tham nhũng.

- Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản pháp luật về PCTN và chế độ thông tin báo cáo theo quy định.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTN: Luật Phòng, chống tham nhũng; Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng; Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản”; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng”; Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc “tiếp tục thực hiện nghị quyết Trung ương 3 (Khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí”; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về “tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng”;

- Đẩy mạnh và đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCTN gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 05/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” nhằm nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm của đội ngũ đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, học sinh, sinh viên về công tác PCTN, tạo sự thống nhất, tự giác và quyết tâm trong hành động;

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung pháp luật phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo từ năm học 2013-2014; Văn bản số 781/UBND-NC ngày 19/7/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ;

- Phối hợp với các cơ quan thông tấn báo chí kịp thời đăng tin, bài tuyên truyền về kết quả tích cực cũng như những hạn chế, yếu kém, những khó khăn trong công tác PCTN liên quan đến ngành.

2. Nâng cao vai trò trách nhiệm của chính quyền các cấp, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong PCTN

- Tiếp tục nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị theo Luật Phòng, chống tham nhũng và Nghị định số 107/NĐ-CP ngày 22/9/2006, Nghị định số 211/NĐ-CP ngày 19/12/2013 sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định số 107/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ về xử lý trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng;

- Phát huy trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị lấy hiệu quả của công tác PCTN là một trong những tiêu chí quan trọng để đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị trong năm;

- Tập trung chỉ đạo việc minh bạch tài sản, thu nhập theo đúng trình tự, thủ tục, nội dung và thời gian quy định tại Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ và Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 30/10/2013 của Thanh tra Chính phủ về minh bạch tài sản, xử lý nghiêm những trường hợp thực hiện kê khai tài sản không đúng quy trình, kê khai không đúng, không đủ, kê khai không đúng mẫu quy định.

3. Về công tác công khai, minh bạch trong hoạch định chính sách, xây dựng và thực hiện pháp luật

- Thực hiện công khai, minh bạch trong việc hoạch định chính sách, xây dựng, thực hiện pháp luật và ban hành văn bản hành chính, tập trung vào những lĩnh vực dễ xảy ra tiêu cực, tham nhũng như: Đầu tư xây dựng cơ bản và quản lý đầu tư xây dựng, hoạt động mua sắm tài sản, công tác cán bộ; hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, PCTN; hoạt động tài chính, ngân sách nhà nước;

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung kịp thời quy định về cải cách hành chính, đơn giản hóa các thủ tục hành chính, hệ thống hóa các quy định về thủ tục cần thiết, thời hạn giải quyết đối với từng loại công việc và công bố công khai, minh bạch trên các phương tiện thông tin để cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, sinh viên và người dân có thể tiếp cận thông tin và thực hiện giám sát.

4. Hoàn thiện chế độ công vụ, công chức, nâng cao chất lượng thực thi công vụ

- Thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị tập trung vào các lĩnh vực: công khai các thủ tục hành chính; chế độ chính sách, tiền lương, tiền công; tiêu chuẩn, định mức chi tiêu nội bộ; quy trình bổ nhiệm, quy hoạch cán bộ, công chức, viên chức; đầu tư xây dựng; các khoản thu, chi tài chính, ngân sách;

- Thực hiện công tác cải cách hành chính, ban hành và công khai các bộ thủ tục hành chính theo Nghị quyết 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-

2020; Nghị quyết Trung ương 5 (khóa X) về đẩy mạnh cải cách hành chính nâng cao hiệu lực hiệu quả quản lý của bộ máy Nhà nước; Quyết định số 2843/QĐ-UBND ngày 29/12/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2016-2020;

- Tiếp tục triển khai và thực hiện có hiệu quả Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ nội vụ về ban hành Quy tắc ứng xử của CB,CC,VC làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương; Chỉ thị số 29-CT/TU ngày 23/5/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đẩy mạnh thực hiện nếp sống văn minh, văn hóa công sở trên địa bàn tỉnh Hòa Bình; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính Nhà nước các cấp;

- Xây dựng kế hoạch và thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác đối với CB,CC,VC theo Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007, Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ của Chính phủ về danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức;

- Thực hiện việc chi trả lương và các khoản chế độ theo quy định đối với cán bộ, công chức, viên chức qua tài khoản.

5. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác giám sát; thanh tra, kiểm tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo; điều tra, truy tố, xét xử trong phát hiện, xử lý tham nhũng

- Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 30/5/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ;

- Tập trung triển khai các cuộc thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch và thanh tra đột xuất khi phát hiện vi phạm; tăng cường thanh tra việc thực hiện chức trách nhiệm vụ công vụ, việc thực hiện pháp luật về PCTN của cán bộ, công chức; nâng cáo chất lượng các cuộc thanh tra, kịp thời phát hiện các hành vi tham nhũng, tham nhũng vặt, để kiến nghị các cơ quan chức năng xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật; có biện pháp kiên quyết để xử lý các sai phạm phát hiện qua thanh tra; tổ chức thực hiện nghiêm túc các kết luận của các cơ quan thanh tra, kiểm tra nhằm nâng cao hiệu lực thi hành; phối hợp chặt chẽ hoạt động thanh tra với hoạt động kiểm tra, giám sát của Đảng;

- Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong việc tiếp nhận, xử lý thông tin, tố cáo về tham nhũng, phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng theo quy định; tăng cường trang thiết bị kỹ thuật hiện đại, áp dụng công nghệ thông tin vào công việc để có các thông tin kịp thời.

6. Nâng cao nhận thức và phát huy vai trò của toàn xã hội trong PCTN

- Đẩy mạnh và đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức trong toàn ngành về biểu hiện, tác hại của tham nhũng và trách nhiệm của xã hội trong công tác PCTN, lãng phí;

- Các tổ chức trong đơn vị đề cao vai trò của mình trong công tác PCTN, lãng phí;

- Phối hợp với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để ngăn chặn và phát hiện kịp thời hành vi nhũng nhiễu, đòi hỏi lộ của cán bộ, công chức, viên chức; tham gia xây dựng chính sách, pháp luật, kiến nghị việc sửa đổi, bổ sung nhằm khắc phục những sơ hở trong cơ chế, chính sách dẫn đến phát sinh tham nhũng

7. Khen thưởng kịp thời các cá nhân có thành tích trong tố cáo, phát hiện hành vi tham nhũng

Khen thưởng kịp thời các tổ chức, cá nhân có thành tích trong tố cáo, phát hiện hành vi tham nhũng theo quy định hiện hành. Tiếp nhận, xử lý hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định đối với các hành vi trả thù, trù dập người tố cáo hoặc lợi dụng việc tố cáo để vu khống người khác.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo các đơn vị trong toàn ngành tổ chức triển khai các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, học sinh, sinh viên.

- Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra các đơn vị thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung pháp luật phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo từ năm học 2013-2014; Văn bản số 781/UBND-NC ngày 19/7/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ.

- Thực hiện nghiêm túc công tác tiếp dân, kết hợp với công khai đường dây nóng để phát hiện kịp thời những hiện tượng tham nhũng, lãng phí; giải quyết khiếu nại, tố cáo theo đúng pháp luật.

- Xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra công tác phòng, chống tham nhũng; xử lý trách nhiệm người đứng đầu các đơn vị trực thuộc khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong đơn vị do mình quản lý.

- Thực hiện chế độ thông tin, tổng hợp báo cáo công tác Phòng, chống tham nhũng theo quy định.

2. Trách nhiệm của các đơn vị, trường học

- Thủ trưởng các đơn vị, trường học căn cứ Kế hoạch của ngành GD&ĐT, căn cứ tình hình thực tế của cơ sở, xây dựng kế hoạch công tác phòng chống tham nhũng năm 2019 của đơn vị mình để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả.

- Các đơn vị trực thuộc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung pháp luật Phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo từ năm học 2013-2014; Văn bản số 781/UBND-NC ngày 19/7/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ.

- Các đơn vị thực hiện chế độ báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng; kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ lồng ghép trong báo cáo sơ kết, tổng kết năm học về công tác thanh tra, kiểm tra.

Trên đây là Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng của ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2019./. 

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- GD, các Phó GD;
- Website ngành;
- Lưu: VT, TTr (ĐH08).

GIÁM ĐỐC



Bùi Trọng Đắc